

Số: 59 /TTr-BV
V/v Đăng ký hành nghề KCB

Vũ Thu, ngày 21 tháng 10 năm 2026

TỜ TRÌNH
Về việc Đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh
của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu

Kính gửi: Sở Y tế tỉnh Hưng Yên.
Bảo hiểm xã hội cơ sở Thái Bình.

Căn cứ Nghị định 96/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Quyết định số 67/2025/QĐ-UBND ngày 17/9/2025 của Sở Y tế tỉnh Hưng Yên về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu thuộc Sở Y tế tỉnh Hưng Yên;

Căn cứ tình hình nhân lực thực tế, Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu đăng ký danh sách người hành nghề đến ngày 21/10/2026 (Có phụ lục chi tiết kèm theo tờ trình).

Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu kính trình Sở Y tế tỉnh Hưng Yên phê duyệt và đăng tải lên trang thông tin điện tử Sở Y tế theo quy định.

Bệnh viện Đa khoa Vũ Thu trân trọng cảm ơn!

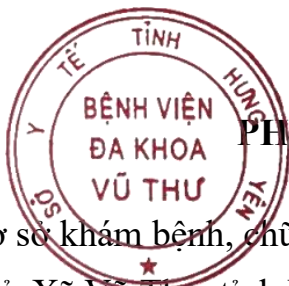
Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC


Doãn Trường Thi

**PHỤ LỤC. DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Vũ Thư
2. Địa chỉ: Xã Vũ Thư, tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24h
4. Danh sách người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh.

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
1.	Đỗ Văn Lương	001832/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Giám đốc bệnh viện, Bác sĩ khoa CC-HSTC-CD	Không	
2.	Nguyễn Phạm Hà	000044/ TB-CCHN; 201/QĐ-BV; 310/QĐ-BV;107/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Phẫu thuật nội soi trong phụ khoa; Gây mê phẫu thuật; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó Giám đốc; Trưởng khoa phụ sản; khoa Xét nghiệm	Không	
3.	Doãn Trường Thi	001833/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Người chịu trách nhiệm chuyên môn; Phụ trách khoa Truyền nhiễm; Ngoại TH	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
4.	Phùng Ngọc Quang	000011/TB-CCHN;469/QĐ-SYT; 59/QĐ-SYT; 430/QĐ-SYT; 07/QĐ-BV	Khám siêu âm; đọc điện tim – lưu huyết não; chẩn đoán X quang; siêu âm tim cơ bản; đọc điện não đồ, lưu huyết não.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó Giám đốc; Phụ trách khoa CĐHA-TDCN	Không	
5.	Lăng Thị Vân Anh	001836/TB-CCHN; 473/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; khám bệnh chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa Nội tim mạch-Lão học	Từ 17h30 -20h00 từ thứ 2 đến thứ 6, 07h00 - 20h00 thứ 7, Chủ nhật tại PK chuyên khoa nội Tuệ Tâm	
6.	Đỗ Thị Thủy	001889/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
7.	Phạm Thị Lan	010614/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tim mạch-Lão học, Bàn khám Nội; Bàn khám Nhi	Không	
8.	Đào Thị Khánh Linh	009660/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội Tim mạch - Lão học, bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
9.	Nguyễn Thùy Trang	000739/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội Tim mạch - Lão học, bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	
10.	Nguyễn Thị Thu Hương	001869/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
11.	Nguyễn Thị Yên	005649/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
12.	Nguyễn Thị Duyên	005632/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
13.	Hoàng Hải Yên	006409/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
14.	Trần Xuân Dũng	001884/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
15.	Lê Thị Thơ	001856/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
16.	Thiệu Thị Viện	001209/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
17.	Tạ Minh Hiền	010293/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tim mạch-Lão học; bàn khám Nội	Không	
18.	Đỗ Văn Thịnh	0003213/TB-CCHN; 309/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phụ trách khoa khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
19.	Đặng Thị Hoài	001861/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp	Không	
20.	Nguyễn Thị Hoài	000433/TB-GPHN; 434/QĐ-BV;516/QĐ-BV	Y khoa; Điện tim và đọc kết quả; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Nội tiết-Đái tháo đường; Thực hiện và đọc kết quả điện tim	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
21.	Thái Thị Thu Trang	000432/TB-GPHN; 04/QĐ-BV	Y khoa; Đọc đo chức năng hô hấp	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
22.	Vũ Thu Thủy	000505/TB-GPHN; 533/QĐ-BV	Y khoa; Đọc kết quả đo chức năng hô hấp;	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
23.	Đỗ Phúc Nam	000908/TB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
24.	Nguyễn Thị Thanh Xuân	001051/TB-GPHN; 520/QĐ-BV	Y khoa; Đọc kết quả đo chức năng hô hấp;	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	Phân công thực hiện dịch vụ kỹ thuật
25.	Trần Thị Thu Hiền	000638/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Bàn khám Nội; bàn khám Nhi	Không	
26.	Nguyễn Thị Hà	002085/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Nội tổng hợp; Bàn khám Nội; bàn khám Nhi	Không	Bổ sung hành nghề
27.	Nguyễn Thị Kim Thúy	005647/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
28.	Nguyễn Thị Lĩnh	001865/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
29.	Nguyễn Thị Trang	001876/TB-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
30.	Đoàn Hải Xuân	001900/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
31.	Đặng Thị Huyền	001899/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
32.	Trần Thị Thanh Vân	005633/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
33.	Phạm Thị Thu	001872/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
34.	Phạm Thị Liên	001679/HNO-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
35.	Đào Bích Ngọc	001874/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
36.	Đặng Thị Lành	005618/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
37.	Mai Văn Sơn	001859/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
38.	Trần Thị Nhâm	005625/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
39.	Phạm Thị Lương	001862/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
40.	Phạm Quỳnh Mai	010079/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
41.	Nguyễn Thị Thu Hà	005631/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
42.	Nguyễn Thị Anh Tuyết	001898/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp; bàn khám Nội	Không	
43.	Trương Văn Tuấn	000637/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
44.	Bùi Xuân Nam	007903/TB-CCHN; 165/QĐ-BV; 01/QĐ-BV; 02/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại-Chấn thương; Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa và Phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa + rửa ổ bụng; Phẫu thuật nội soi cắt túi mật và Phẫu thuật nội soi khâu thủng dạ dày	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Từ 11h45-12h45, 17h15-23h59 từ thứ 2 đến thứ 6; Từ 06h30-23h59 Chủ nhật tại Bệnh viện Đa khoa tư nhân Lâm Hoa	
45.	Nguyễn Đăng Chủ	000428/TB-GPHN; 447/QĐ-BV; 1275/QĐ-SYT	Y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên ngành ngoại khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Ngoại khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Ngoại tổng hợp, Bàn khám Ngoại	Không	
46.	Nguyễn Thị Hồng Minh	001909/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
47.	Trần Đình Dưỡng	001906/TB-CCHN; 07/QĐ-BV; 250/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
48.	Nguyễn Thị Nhung	001905/TB-CCHN; 08/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật GMHS	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
49.	Nguyễn Thị Hồng Thắm	006603/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
50.	Lại Thị Lương	001901/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
51.	Nguyễn Văn Dũng	001907/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
52.	Bùi Thị Thủy	005621/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
53.	Đỗ Tuấn Vũ	000848/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
54.	Nguyễn Xuân Biên	001811/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
55.	Nguyễn Thị Thủy	001866/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
56.	Trần Thị Thu Hiền	005650/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	
57.	Nguyễn Minh Giang	000394/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
58.	Nguyễn Minh Hồng	001205/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp; Bàn khám Ngoại	Không	Bổ sung hành nghề
59.	Kiều Xuân Khánh	000012/TB-CCHN; 479/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng phòng KHTH; Trưởng khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám TMH	Không	
60.	Phạm Thị Hà	001930/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám Mắt	Không	
61.	Bùi Thị Đông	001931/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám RHM	Không	
62.	Nguyễn Thị Bích	005637/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Răng Hàm Mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám RHM	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
63.	Ngô Duy Mệnh	005683/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám TMH	Không	
64.	Phùng Thị Minh Hồng	000525/TB-GPHN; 279/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện dịch vụ kỹ thuật chuyên khoa Mắt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa, Bàn khám Mắt	Không	
65.	Trần Lực	002703/TB-CCHN; 333/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Răng hàm mặt	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám RHM	Không	
66.	Vũ Thị Huyền Trang	000918/HY-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám Nội; Bàn khám Nhi	Không	
67.	Nguyễn Nam Thắng	001908/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
68.	Trần Khánh Duy	005628/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2016	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa; Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
69.	Phạm Thị Thu Hà	001882/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
70.	Trần Thị Thu	005648/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
71.	Trần Văn Anh	001864/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
72.	Nguyễn Thị Minh Huệ	001913/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
73.	Trần Thu Hiền	009236/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa 3 Chuyên khoa Bàn khám RHM; Bàn khám Mắt; Bàn khám TMH	Không	
74.	Quản Văn Huy	001840/TB-CCHN; 116/QĐ-SYT; 101/QĐ-BV; 168/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt; Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa CC - HSTC - CĐ	Không	
75.	Doãn Thị Huệ	001871/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa CC-HSTC-CĐ	Không	
76.	Nguyễn Chân Long	007132/TB-CCHN; 110/QĐ-BV; 52/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp; Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp; Khám chữa bệnh chẩn đoán Thăm dò chức năng hô hấp cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
77.	Phạm Thị Phương Anh	000431/TB-GPHN; 167/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
78.	Lý Thiện Nhân	000652/HY-GPHN; 55/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện Gây mê hồi sức	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
79.	Lương Thị Hằng	000300/LS-GPHN	Chuyên khoa Nội khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
80.	Phạm Thị Giang	005624/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
81.	Hoàng Thu Thanh	005622/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
82.	Nguyễn Thu Hiền	008899/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
83.	Hà Thị Thanh Xuân	001868/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
84.	Lại Thị Thu Phương	001873/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
85.	Nguyễn Thùy Dung	001875/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
86.	Đặng Thị Kim Oanh	005651/TB-CCHN; 166/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
87.	Nguyễn Thị Hồng Nhung	010659/TB-CCHN; 170/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật Thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
88.	Vũ Đức Thanh	005619/TB-CCHN; 251/QĐ-BV; 252/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản; Xử lý nước thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
89.	Nguyễn Thị Thúy Hoài	000096/TB-GPHN; 169/QĐ-BV	Thực hiện theo quy định tại Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Thận nhân tạo cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
90.	Lê Ngọc Thế	008411/TB-CCHN; 255/QĐ-BV; 432/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Kỹ thuật chuyên môn thận nhân tạo cơ bản; Xử lý nước thận nhân tạo	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CC-HSTC-CĐ, Bàn khám Nội	Không	
91.	Vũ Thị Thức	005641/TB-CCHN;108/QĐ-BV; 252/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa; Thực hiện danh mục kỹ thuật trong siêu âm; Kỹ thuật phẫu thuật nội soi cơ bản trong phụ khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
92.	Lê Thị Nguyệt	001921/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
93.	Trần Thị Mỹ Linh	001187/TB-GPHN	Khám bệnh chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
94.	Phạm Thị Huyền Ngọc	001926/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh trưởng khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
95.	Hoàng Thị Như	001924/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
96.	Đoàn Thị Xuân	001925/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo Thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/03/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
97.	Lê Thị Thu Hiền	005644/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
98.	Nguyễn Thị Uyên	000469/TB-GPHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Hộ sinh quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Hộ sinh khoa Phụ Sản, bàn khám Phụ Sản	Không	
99.	Nguyễn Văn Thoan	001838/TB-CCHN; 476/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa nhi	Không	
100.	Bùi Thị Thủy	006599/TB-CCHN; 238/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nhi khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa Nhi, bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
101.	Nguyễn Thị Mai	000429/TB-GPHN; 05/QĐ-BV	Y khoa; Đọc đo chức năng hô hấp	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ Nhi, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
102.	Vũ Thị Nga	001883/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Nhi	Không	
103.	Nguyễn Thị Nam Thái	001877/TB-CCHN	Theo QĐ số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ Nội vụ ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi; Bàn khám Nhi	Không	
104.	Vũ Thị Nga	001863/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	
105.	Phạm Thị Lý	001933/TB-CCHN	Thực hiện chuyên môn kỹ thuật của Điều dưỡng viên	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi; Bàn khám Nhi	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
106.	Bùi Thị Nhẫn	001881/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi bàn khám Nhi; bàn khám Nội	Không	
107.	Hồ Thị Thu	001867/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Nhi; Bàn khám Nhi; Bàn khám Nội	Không	
108.	Nguyễn Văn Dương	001846/TB-CCHN; 475/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nội; Khám bệnh, chữa bệnh một số bệnh da liễu thông thường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm	Không	
109.	Đặng Tương Duy	000276/TB-GPHN; 811/QĐ-SYT	Y học dự phòng; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Nội khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm; Bàn khám Nội	Không	
110.	Đặng Thị Hào	005630/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa truyền nhiễm, bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
111.	Trần Thị Nữ	009851/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Truyền nhiễm, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
112.	Nguyễn Thị Mai Hiền	001897/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm	Không	
113.	Nguyễn Thị Thu Hường	005626/TB-CCHN	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của Điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
114.	Nguyễn Thị Hồng Thắm	001934/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của điều dưỡng viên.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa truyền nhiễm bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
115.	Lê Thị Thu Hương	006554/TB-CCHN; 598/QĐ-SYT; 109/QĐ-BV; 125/QĐ-BV	Khám chữa bệnh chuyên khoa Nội; Chuyên khoa Xét nghiệm Sinh hóa, huyết học; Thực hiện kỹ thuật tiêm khớp	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa khám bệnh; Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
116.	Hoàng Ánh Hưng	007949/TB-CCHN	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh	Không	
117.	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	000430/TB-GPHN; 433/QĐ-BV; 516/QĐ-BV	Y khoa; Thực hiện kỹ thuật Điện tim và đọc kết quả; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Nội tiết-Đái tháo đường	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
118.	Bùi Thu Hiền	008924/TB-CCHN; 96/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Da liễu cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh, bàn khám Nội, bàn khám Nhi	Không	
119.	Trương Thị Mỹ Hoa	000200/TB-GPHN; 165/QĐ-BV	Chuyên khoa Nội; khám bệnh, chữa bệnh và thực hiện kỹ thuật chuyên môn chuyên ngành Da liễu cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
120.	Nguyễn Thị Thu Hương	000654/HY-GPHN	Y học dự phòng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
121.	Phạm Thị Luân	001910/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
122.	Trần Thị Ngát	007899/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
123.	Vũ Thị Dung	000209/TB-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
124.	Phạm Thị Quý	000850/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
125.	Đỗ Thị Tâm	001858/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
126.	Vũ Thị Thu Lan	001904/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
127.	Trần Thị Thu Hà	001902/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Khám bệnh, Bàn khám Nội	Không	
128.	Bùi Thị Hương	001929/TB-CCHN; 56/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa y học cổ truyền; Khám bệnh chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
129.	Lê Viết Phong	005636/TB-CCHN	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền và phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Phó trưởng khoa YHCT - PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
130.	Phạm Đức Quý	005635/TB-CCHN; 57/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
131.	Bùi Thị Tuyết	001894/TB-CCHN; 103/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật Vật lý trị liệu-Phục hồi chức năng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa YHCT - PHCN	Không	
132.	Đỗ Tuấn Hưng	009837/TB-CCHN; 661/QĐ-SYT	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng; Vật lý trị liệu/Phục hồi chức năng cơ bản	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
133.	Tạ Minh Thảo	009666/TB-CCHN; 318/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT-PHCN	Không	
134.	Đỗ Hồng Thủy	001854/TB-CCHN;517/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	Bổ sung phân công thực hiện dịch vụ kỹ thuật
135.	Nguyễn Kim Anh	007181/TB-CCHN; 517/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	Bổ sung phân công thực hiện dịch vụ kỹ thuật

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
136.	Trần Thị Thanh Vân	000561/HY-GPHN; 319/QĐ-BV	Y học cổ truyền; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	
137.	Nguyễn Văn Chung	002136/HY-GPHN	Y học cổ truyền	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa YHCT- PHCN, Bàn khám YHCT	Không	Bổ sung hành nghề
138.	Hoàng Thị Thủy Dương	000770/TB-GPHN; 133/QĐ-BV	Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ thuật y khoa YHCT-PHCN	Không	
139.	Hoàng Quốc Việt	000779/TB-GPHN; 132/QĐ-BV	Vật lý trị liệu và phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ thuật y khoa YHCT-PHCN	Không	
140.	Lê Văn Huân	001895/TB-CCHN; 1095/QĐ-SYT; 320/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN; Phân công thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
141.	Vũ Thị Hay	001896/TB-CCHN; 205/QĐ-SYT; 321/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN; Phân công thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
142.	Bùi Thị Huệ	0003276/TB-CCHN; 64/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/04/2005; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
143.	Nguyễn Thị Tuyết	001893/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
144.	Nguyễn Thị Nga	005623/TB-CCHN; 1182/QĐ-SYT; 322/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; ; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN; Phân công thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
145.	Phạm Hương Trang	007526/TB-CCHN; 323/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; Phân công thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
146.	Vũ Hồng Đức	005634/TB-CCHN; 1183/QĐ-SYT	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
147.	Trần Văn Huân	006831/TB-CCHN; 324/QĐ-BV	Thực hiện các kỹ thuật Y học cổ truyền – Phục hồi chức năng; Phân công thực hiện kỹ thuật VLTL-PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Y sỹ khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
148.	Đặng Thị Loan	006147/TB-CCHN; 104/QĐ-BV	Thực hiện theo chức năng nhiệm vụ của điều dưỡng quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015; Thực hiện kỹ thuật PHCN	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	
149.	Vũ Thị Hương	001853/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
150.	Lê Thị Thu Hiền	002199/HY-GPHN	Điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa YHCT - PHCN; Bàn khám YHCT	Không	Bổ sung hành nghề
151.	Lý Tín Nghiêm	006548/TB-CCHN; 639/QĐ-SYT; 178/QĐ-SYT; 04/QĐ-BV; 279/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền; Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán X quang cơ bản; Đọc phim X quang cơ bản; Chụp cắt lớp vi tính; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
152.	Vũ Thị Huyền	000165/TB-GPHN; 299/QĐ-BV; 40/QĐ-BV	Y khoa; Chẩn đoán hình ảnh, Siêu âm Doppler tim cơ bản; Siêu âm Doppler mạch máu	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
153.	Lê Thị Mai Hương	006598/TB-CCHN; 659/QĐ-SYT; 02/QĐ-BV; 234/QĐ-BV; 09/QĐ-BV; 253/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh bằng YHCT; Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh; Nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên; Nội soi đại tràng chẩn đoán; Điện não; Đo lưu huyết não và Chụp cắt lớp vi tính (Kỹ thuật và chẩn đoán); Kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
154.	Phạm Cao Đức Thượng	010421/TB-CCHN;121/QĐ-BV; 254/QĐ-BV; 519/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Chẩn đoán hình ảnh cơ bản, Chẩn đoán hình ảnh bằng cắt lớp vi tính; Kỹ thuật chọc hút và can thiệp dưới hướng dẫn của siêu âm; Thực hiện Siêu âm Doppler tim cơ bản;	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	Bổ sung phân công thực hiện dịch vụ kỹ thuật
155.	Nguyễn Văn Tuấn	009090/TB-CCHN; 155/QĐ-BV; 20/QĐ-BV; 830/QĐ-SYT	Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường, xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng; Chẩn đoán hình ảnh; Siêu âm chẩn đoán trong sản phụ khoa; Bổ sung phạm vi hành nghề chuyên khoa Chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
156.	Tạ Thị Phương Anh	000014/TB-GPHN; 105/QĐ-BV; 435/QĐ-BV	Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa; Thực hiện NSTH chẩn đoán; thực hiện kỹ thuật Nội soi tiêu hóa nâng cao	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	
157.	Nguyễn Thị Thơm	006683/HNO-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
158.	Phạm Thị Ngọc Anh	002545/NB-GPHN	Y khoa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Bác sĩ khoa CĐHA-TDCN	Không	Bổ sung hành nghề
159.	Vũ Thị Loan	001890/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng trưởng khoa CĐHA-TDCN	Không	
160.	Phạm Thị Phương	008917/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CĐHA-TDCN	Không	
161.	Trần Thị Loan	001870/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CĐHA-TDCN	Không	
162.	Phạm Phương Anh	009440/TB-CCHN; 325/QĐ-BV	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015//TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y; thực hiện kỹ thuật đo lưu huyết não	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CĐHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
163.	Nguyễn Thế Anh	007221/TB-CCHN; 354/QĐ-BV; 76/QĐ-BV	Thực hiện theo thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng; thực hiện trợ giúp nội soi tiêu hóa trên; thực hiện chụp CLVT; thực hiện trợ giúp nội soi can thiệp đường tiêu hóa trên	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
164.	Bùi Thị Châu	001887/TB-CCHN; 326/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; thực hiện kỹ thuật đo lưu huyết não	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
165.	Phạm Ngọc Hà	001886/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng;	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
166.	Đàm Tiến Sỹ	005629/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa CDHA-TDCN	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
167.	Phạm Hồng Quân	006679/TB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa CDHA-TDCN	Không	Bổ sung hành nghề
168.	Trần Thành Đạt	001912/TB-CCHN; 08/QĐ-BV	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật chuyên môn Phụ giúp nội soi dạ dày - tá tràng, đại trực tràng và phụ giúp nội soi can thiệp đường tiêu hóa	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN	Không	
169.	Nguyễn Thị Thúy Vinh	001935/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	KTY trưởng khoa Xét nghiệm	Không	
170.	Phạm Thị Minh	001915/TB-CCHN	Chuyên khoa xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
171.	Nguyễn Thị Mai Linh	000315/TB-GPHN	Kỹ thuật xét nghiệm y học	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
172.	Nguyễn Thị Nhuận	001917/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
173.	Đào Văn Toàn	001919/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
174.	Lưu Thị Hồng Cẩm	001918/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
175.	Lê Thị Hoài Thu	001920/TB-CCHN	Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn kỹ thuật của kỹ thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
176.	Nguyễn Thị Châm	005645/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
177.	Đỗ Thị Loan	006600/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
178.	Hoàng Thị May	005646/TB-CCHN	Kỹ Thuật viên xét nghiệm	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	
179.	Nguyễn Quốc Hoàng	001503/HY-GPHN	Xét nghiệm y học	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Kỹ Thuật y khoa Xét nghiệm	Không	Bổ sung hành nghề
180.	Trần Xuân Cường	001860/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Trưởng khoa Dinh dưỡng	Không	

TT	Họ và tên	Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh	Vị trí chuyên môn	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác	Ghi chú
181.	Nguyễn Xuân Giang	001857/TB-CCHN	Theo Quyết định số 41/2005/QĐ-BNV ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng.	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
182.	Ngô Phương Linh	007523/TB-CCHN	Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh	Mùa hè: 06h30-11h00; 13h30-17h00; Mùa đông: 06h30-11h00; 13h00-16h30; Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật, ngày Lễ, ngày trực và giờ trực theo sự phân công của đơn vị.	Điều dưỡng khoa Kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	

Vũ Thư, ngày 21 tháng 10 năm 2026

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu VT.



**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Doãn Trường Thi